

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định nội dung và mức hỗ trợ trực tiếp cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số định canh, định cư trên địa bàn tỉnh Cà Mau đến năm 2015

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Quyết định số 33/2007/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ di dân thực hiện định canh, định cư cho đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2007-2010;

Căn cứ Quyết định số 33/2013/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ di dân thực hiện định canh, định cư cho đồng bào dân tộc thiểu số đến năm 2015;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 06/2013/TTLT-UBDT-BTC ngày 27 tháng 12 năm 2013 của Ủy ban Dân tộc - Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 33/2013/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ di dân thực hiện định canh, định cư cho đồng bào dân tộc thiểu số đến năm 2015;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 288/TTr-SNN ngày 08 tháng 10 năm 2014 và Báo cáo thẩm định số 245/BC-STP ngày 02 tháng 10 năm 2014 của Giám đốc Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định nội dung và mức hỗ trợ trực tiếp cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số định canh, định cư trên địa bàn tỉnh Cà Mau đến năm 2015, bao gồm những nội dung cụ thể như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng
 - a) Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định nội dung, mức hỗ trợ trực tiếp, cách thức thực hiện hỗ trợ chính sách định canh, định cư và trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

b) Đối tượng áp dụng

Hộ gia đình là đồng bào dân tộc thiểu số thực hiện định canh, định cư trên địa bàn tỉnh Cà Mau, theo các dự án được cấp thẩm quyền phê duyệt, thuộc đối tượng quy định tại Khoản 2, Điều 1 Thông tư liên tịch số 06/2013/TTLT-UBDT-BTC ngày 27 tháng 12 năm 2013 của Ủy ban Dân tộc - Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 33/2013/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ di dân thực hiện định canh, định cư cho đồng bào dân tộc thiểu số đến năm 2015.

2. Nguồn kinh phí hỗ trợ

Kinh phí hỗ trợ từ nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ có mục tiêu cho ngân sách địa phương thực hiện chính sách định canh, định cư theo Quyết định số 33/2007/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2007 và Quyết định số 33/2013/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ di dân thực hiện định canh, định cư cho đồng bào dân tộc thiểu số đến năm 2015.

3. Nội dung và mức hỗ trợ

a) Hỗ trợ 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng/hộ định canh, định cư để làm nhà ở, phát triển sản xuất, mua lương thực 6 tháng đầu tính từ khi đến điểm định canh, định cư, nước sinh hoạt.

b) Hỗ trợ di chuyển từ nơi ở cũ đến điểm định canh, định cư: 5.000.000 (Năm triệu) đồng/hộ.

4. Cách thức thực hiện việc di chuyển và hỗ trợ kinh phí

a) Hộ gia đình tự di chuyển đến điểm định canh, định cư theo thời gian do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi định canh, định cư quy định.

b) Việc hỗ trợ kinh phí cho hộ định canh, định cư được thực hiện ngay sau khi hộ đã di chuyển đến địa điểm định canh, định cư.

5. Lập dự toán, quản lý, cấp phát, thanh toán kinh phí hỗ trợ

Việc lập dự toán, phân bổ vốn và quản lý, cấp phát, thanh toán kinh phí hỗ trợ thực hiện theo quy định tại Điều 4, Điều 5 và Điều 6 Thông tư liên tịch số 06/2013/TTLT-UBDT-BTC ngày 27 tháng 12 năm 2013 của Ủy ban Dân tộc - Bộ Tài chính.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh, sở, ban, ngành tỉnh có liên quan và UBND cấp huyện triển khai, phổ biến nội dung Quyết định này đến UBND, ban, ngành, đoàn thể cấp xã và các tổ chức, hộ gia đình có liên quan biết để thực hiện.

2. Ban Dân tộc tỉnh căn cứ Kế hoạch thực hiện các dự án định canh, định cư trên địa bàn tỉnh, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và PTNT và các đơn vị, địa phương có liên quan tổng hợp kinh phí hỗ trợ theo Quyết định này để xây dựng kế hoạch dự toán ngân sách nhà nước thực hiện chính sách định canh, định cư hàng năm, trình cấp thẩm quyền theo quy định.

3. Chủ tịch UBND huyện, thành phố Cà Mau tổ chức thực hiện Quyết định này trên địa bàn quản lý. Chỉ đạo UBND cấp xã niêm yết công khai Quyết định tại trụ sở UBND cấp xã và trụ sở khóm, áp.

4. Việc kiểm tra, theo dõi, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định tại Điều 4, Khoản 1 và Khoản 2, Điều 7 Thông tư liên tịch số 06/2013/TTLT-UBDT-BTC ngày 27 tháng 12 năm 2013 của Ủy ban Dân tộc - Bộ Tài chính.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Trưởng Ban Dân tộc tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư và Thủ trưởng sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND huyện, thành phố Cà Mau; Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn và tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh về Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tham mưu, đề xuất, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Quyết định có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Nhu Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Ủy ban Dân tộc (b/c);
- Bộ Tài chính (b/c);
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (b/c);
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Cổng TTĐT Chính phủ;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Thành viên UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Báo, Đài, Cổng TTĐT, TT CB-TH tỉnh;
- Phòng: KT-TH, XD, NN-NĐ;
- Lưu: VT, Mi47/10.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Dũng